

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ BÌNH ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ BÌNH ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BINH ANH TRADING AND INVESTMENT CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BINH ANH TIC., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108775147

3. Ngày thành lập: 07/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 21, ngõ 317, đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0246.2733.744 / 0913209466 Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
2.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
3.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
4.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
5.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
6.	Quảng cáo	7310
7.	Dịch vụ đóng gói	8292
8.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
9.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
11.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
12.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
13.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
14.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

17.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột... Bán buôn thực phẩm chức năng (khoản 8, khoản 23 điều 2 luật vệ sinh an toàn thực phẩm 2010)	4632
18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
20.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
21.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại nhà nước cấm)	4620
24.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	4610
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (điều 28 luật thương mại 2005)	8299
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
28.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
29.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
35.	Bán buôn đồ uống	4633
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
38.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
39.	Bán buôn tổng hợp	4690

40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(Chính)
41.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
44.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
45.	Khai thác gỗ	0220
46.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về nông học	7490
47.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ MINH LOAN	Xóm 3 Tổ 1 Cụm 1 Vĩnh Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	012171000016	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
2	NGUYỄN VĂN BÌNH	Tổ 39, Phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	070924502	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
3	NGUYỄN TRUNG TĨNH	21 Ngõ 317 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.000	350.000.000	35,000	025062000312	
			Tổng số	35.000	350.000.000	35,000		

4	TRẦN NGỌC HẢI	Nhà A3+4 66 ngõ Thông Phong, , Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	034044000481	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/06/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 070924502

Ngày cấp: 21/04/2015

Nơi cấp: CA tỉnh Tuyên Quang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 39, Phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P501, A11, đường Nguyễn Quý Đức, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội